

## Tự tình (bài II)

### A. Nội dung tác phẩm

*Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn,  
Trơ cái hồng nhan với nước non.  
Chén rượu hương đưa say lại tỉnh,  
Vàng trắng bóng xế khuyết chưa tròn.  
Xiên ngang mặt đất, rêu từng đám,  
Đâm toạc chân mây, đá mấy hòn.  
Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại,  
Mảnh tình san sẻ tí con con!*

### B. Tìm hiểu tác phẩm

#### 1. Tác giả

- Hồ Xuân Hương chưa rõ năm sinh, năm mất.
- Theo các tài liệu lưu truyền quê ở làng Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhưng sống chủ yếu ở kinh thành Thăng Long.
- Cuộc đời Hồ Xuân Hương lận đận, nhiều nỗi éo le ngang trái: hai lần lấy chồng nhưng đều là lẽ, để đến cuối cùng vẫn sống một mình, cô độc.
- Hồ Xuân Hương xinh đẹp, thông minh đi nhiều nơi, giao thiệp với rộng (quen biết nhiều người nổi tiếng như Nguyễn Du).
- Con người bà phóng túng, tài hoa, có cá tính mạnh mẽ, sắc sảo.
- Sáng tác của Hồ Xuân Hương gồm cả chữ Nôm và chữ Hán.
- Theo giới nghiên cứu hiện có khoảng trên dưới 40 bài thơ tương truyền là của Hồ Xuân Hương.

- Nữ sĩ còn có tập thơ *Lưu hương kí* (phát hiện năm 1964) gồm 24 bài chữ Hán và 26 bài chữ nôm.
  - Trong lịch sử văn học Việt Nam, Hồ Xuân Hương là hiện tượng rất độc đáo: nhà thơ phụ nữ viết về phụ nữ, trào phúng mà trữ tình, đậm đà chất văn học dân gian từ đề tài, cảm hứng đến ngôn ngữ, hình tượng.
  - Nổi bật trong sáng tác thơ của Hồ Xuân Hương là tiếng nói thương cảm đối với người phụ nữ, là sự khẳng định, đề cao vẻ đẹp và khát vọng của họ.
- ⇒ Hồ Xuân Hương được mệnh danh là “Bà chúa Thơ Nôm”.

## 2. Tác phẩm

- Xuất xứ: *Tự tình* (bài II) nằm trong chùm thơ *Tự tình* gồm ba bài của Hồ Xuân Hương.
- Thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật.
- Phương thức biểu đạt: Biểu cảm.
- Ý nghĩa nhan đề:
  - *Tự tình* có nghĩa là bộc lộ tâm tình, tâm tình ở đây không phải che đậy hay vay mượn bất cứ cảnh vật nào để bộc lộ. Xuân Hương nói về chính mình, về nỗi cô đơn của kiếp người, nỗi bất hạnh của kiếp má hồng.
  - Bài thơ là nỗi *tự tình* của riêng Xuân Hương nhưng cũng là nỗi đau đáu, bẽ bàng của một lớp phụ nữ bị chèn ép, bị chế độ phong kiến làm cho dang dở, lẻ loi.
- Bố cục
  - Cách 1:
    - + Hai câu đề: Giới thiệu về hình ảnh người vợ lẽ.
    - + Hai câu thực: Cách giải quyết nỗi tâm tư của người vợ lẽ.
    - + Hai câu luận: Khát khao tìm đến hạnh phúc của người phụ nữ.
    - + Hai câu kết: Quy luật khắc nghiệt của thời gian và tuổi trẻ.

- Cách 2:

+ Phần 1 (4 câu đầu): thể hiện nỗi lòng cô đơn, buồn tủi, khát vọng hạnh phúc.

+ Phần 2 (4 câu tiếp): Tâm trạng tuyệt vọng của cảnh đời lẽ mọn.

f. Giá trị nội dung

- **Tự tình** (bài II) thể hiện tâm trạng, thái độ của Hồ Xuân Hương: vừa đau buồn, vừa phẫn uất trước duyên phận, gắng gượng vươn lên nhưng vẫn rơi vào bi kịch.

- Trước sự trớ trêu của số phận, người phụ nữ luôn khát khao hạnh phúc, vẫn muốn cưỡng lại sự nghiệt ngã do con người tạo ra. Sự phản kháng và khát khao ấy ở Hồ Xuân Hương làm nên ý nghĩa nhân văn sâu sắc cho tác phẩm.

g. Giá trị nghệ thuật: Ngôn ngữ thơ Nôm bình dị, hình ảnh gợi cảm, giàu màu sắc, nghệ thuật tả cảnh ngụ tình đặc sắc,...

## C. Đọc hiểu tác phẩm

### 1. Hai câu đề

***Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn***

***Tơ cái hồng nhan với nước non.***

- Thời gian **đêm khuya**: Thời điểm nửa đêm về sáng, là khoảng thời gian con người đối diện với chính mình với những suy tư, trăn trở.

- Không gian: tĩnh mịch, vắng lặng, quạnh hiu với âm thanh **văng vẳng** của tiếng **trống canh**.

- Từ **dồn**: Nhịp điệu gấp gáp, hồi hả. → Bước đi của thời gian.

⇒ Đó cũng chính là tâm trạng rối bời, vừa lo âu vừa buồn bã của con người ý thức được sự chảy trôi của thời gian, đời người.

- Từ **tơ**:

+ Có nghĩa là phơi ra, bày ra + **cái hồng nhan, với nước non** thể hiện sự dãi dầu sương gió. → Sự tủi hổ, bẽ bàng.

+ Trơ trọi, lẻ bóng + thủ pháp đối: *cái hồng nhan* >< *nước non* → Cảm giác cô đơn trống vắng.

+ Thủ pháp đảo ngữ *trơ* đứng đầu câu + nhịp điệu thơ 1/3/3 → Nhấn mạnh sự tủi hổ, bẽ bàng.

+ Thể hiện sự kiên cường, bền bỉ, thách thức. → Bản lĩnh, cá tính Xuân Hương.

- Từ *hồng nhan* đặt bên cạnh từ *cái*: Sự rẻ rúng, mỉa mai.

⇒ Câu thơ thể hiện nỗi đau đớn, xót xa, cay đắng của nhà thơ trước tình cảnh của chính mình

## 2. Hai câu thực

*Chén rượu hương đưa say lại tỉnh*

*Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn.*

- Cụm từ *say lại tỉnh*: gợi lên vòng tình duyên quẩn quanh, tình duyên đã trở thành trò đùa của tạo giới, càng say càng tỉnh, càng cảm nhận nỗi đau thân phận.

- *Vầng trăng*:

+ *bóng xế*: Trăng đang tàn;

+ *khuyết chưa tròn*: Chưa trọn vẹn.

→ Tuổi xuân đã trôi qua mà tình duyên không trọn vẹn

- Nghệ thuật phép đối.

⇒ Xót xa, cay đắng cho duyên phận dang dở, lỡ làng

## 3. Hai câu luận

*Xiên ngang mặt đất, rêu từng đám,*

*Đâm toạc chân mây, đá mấy hòn.*

- Nghệ thuật đảo ngữ, động từ mạnh, đối: *Xiên ngang* – *rêu*; *đâm toạc* – *đá* → Bức tranh thiên nhiên sinh động, giàu sức sống.

- Hình ảnh thơ: Rêu xiên ngang mặt đất, đá đâm toạc chân mây. → Không chỉ diễn tả sự phần uất mà đó còn là sự phản kháng trước số phận hẩm hiu, tình duyên dang dở.

⇒ Ý thức về hạnh phúc, tình duyên.

#### 4. Hai câu kết

*Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại*

*Mảnh tình san sẻ tí con con!*

- **Ngán**: chán ngán, ngán ngẩm. → Mệt mỏi, chán chường trước duyên phận éo le, bạc bẽo.

- Từ **xuân** mang hai nghĩa: Vừa là *mùa xuân* vừa là *tuổi xuân*.

→ Mùa xuân của thiên nhiên thì tuần hoàn, vĩnh cửu còn tuổi xuân của đời người thì qua đi không bao giờ trở lại.

- Hai từ **lại** mang hai nghĩa khác nhau:

+ Từ **lại** thứ nhất mang ý nghĩa thêm lần nữa;

+ Từ **lại** thứ hai có nghĩa là trở lại.

→ Sự trở lại của mùa xuân lại đồng nghĩa với sự ra đi của tuổi xuân. Tác giả cảm nhận sự chảy trôi của thời gian, đời người với bao xót xa, tiếc nuối.

- Thủ pháp nghệ thuật tăng tiến **Mảnh tình – san sẻ – tí – con con**: Nhấn mạnh vào sự nhỏ bé dần, làm cho nghịch cảnh càng éo le hơn.

→ Mảnh tình đã bé lại còn **san sẻ** thành ra ít ỏi chỉ còn **tí con con** nên càng xót xa tội nghiệp.

⇒ Câu thơ là cảnh ngộ và là tâm trạng bi kịch của nữ sĩ: càng khát khao hạnh phúc càng thất vọng, mơ ước càng lớn thực tại càng mỏng manh ⇒ nỗi ngao ngán về số phận và thực tại phũ phàng, tình duyên lận đận

#### D. Sơ đồ tư duy



VIETJACK!